

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: **Long Văn P** – sinh năm 1999.

- Bị đơn: **Lù Thị Ánh N** – sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện Q, Cao Bằng.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Long Văn P và chị Lù Thị Ánh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Long Văn P và chị Lù Thị Ánh N thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Anh Long Văn P và chị Lù Thị Ánh N thoả thuận anh Long Văn P là người trực tiếp nuôi dưỡng con Long Gia H - sinh ngày 22/3/2020. Chị Lù Thị Ánh N có trách nhiệm cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người

trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh P và chị N xác nhận không có.

- *Về án phí*: Anh Long Văn P và chị Lù Ánh N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị N còn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, tổng cộng chị N phải chịu 225.000 đồng. Anh P tự nguyện nộp thay phần chị N số tiền 225.000 đồng. Tổng cộng anh P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002452 ngày 28/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa. Anh P đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh,
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thuý